TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **300/**2018/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 16 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 của Ủy bA thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 452/2018/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây :

1. Chị Nguyễn Thúy A - Sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Ah Văn Tiến C - Sinh năm: 1984;

Địa chỉ: Tổ dân phố Trù 5, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quA hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy A và Ah Văn Tiến C kết hôn tháng 12/2016, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại ủy bA nhân dân phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, Ah chị sống hạnh phúc được một thời giA ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quA điểm, tính cách sống của hai Ah chị không hợp nhau, nên Ah chị không có tiếng nói chung. Tháng 01/2018 Ah C đã về nhà bố mẹ đẻ ở khoảng 01 tuần, sau đó, Ah C về nhà ở nhưng Ah chị không thể hòa hợp được, vì vậy, Ah C đã về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay. Ah chị đã tìm nhiều giải pháp để khắc phục mâu thuẫn nhưng không có kết quả, mâu thuẫn giữa hai Ah chị đã đến mức độ trầm trọng hơn.

Ah chị đã sống ly thân từ tháng 01/2018 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, nên, Ah chị đề nghị Tòa án giải quyết cho Ah chị được thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống cho hai người.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thúy A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc Hôn nhân & gia đình sơ thẩm.

Xét thấy: Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2018, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thúy A và Ah Văn Tiến C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thúy A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết việc Hôn nhân & gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị A đã nộp 300.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân & Gia đình *(Theo biên lai số 8127, ngày 07/11/2018)* tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
-UBND phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Lệ Thủy